

Số: /SYT-NVY

Gia Lai, ngày tháng 02 năm 2022

V/v hướng dẫn quản lý người mắc
COVID-19 tại nhà theo Quyết định
số 261/QĐ-BYT ngày 31/01/2022
của Bộ Y tế

HÒA TỘC

Kính gửi:

- Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh;
- Các đơn vị điều trị trực thuộc Sở Y tế;
- Các Cơ sở thu dung, điều trị COVID-19.
(sau đây gọi là các đơn vị)

Căn cứ Quyết định số 261/QĐ-BYT ngày 31/01/2022 của Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn quản lý người mắc COVID-19 tại nhà”; Quyết định số 250/QĐ-BYT ngày 28/01/2022 của Bộ Y tế về “Hướng dẫn chẩn đoán, và điều trị COVID-19 phiên bản lần thứ 8”.

Ngày 31/01/2022, Sở Y tế đã ban hành Công văn số 377/SYT-NVY về việc “triển khai Quyết định số 261/QĐ-BYT ngày 31/01/2022 của Bộ Y tế”; sau 3 tuần triển khai thực hiện, theo đánh giá của Sở Y tế thì các Trung tâm Y tế đã tích cực chỉ đạo triển khai đánh giá nguy cơ, tổ chức cách ly, chăm sóc, điều trị F0 ngay tại cơ sở (tại nhà, nơi lưu trú) theo chỉ đạo của Bộ Y tế, UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh, tuy nhiên còn một số địa phương chưa thật sự quyết liệt, chưa đồng bộ trong việc tổ chức đánh giá phân loại nguy cơ, thiếu tư vấn, hướng dẫn cho người mắc COVID-19 (F0) để bố trí chăm sóc, điều trị F0 tại nhà khi có đủ điều kiện dẫn đến vẫn còn nhiều trường hợp F0 bố trí vào nơi cách ly điều trị không phù hợp theo phân tầng điều trị của tỉnh, ảnh hưởng đến tâm lý của người mắc COVID-19 và tăng gánh nặng cho các cơ sở y tế. Sở Y tế yêu cầu các đơn vị, địa phương chưa thực hiện tốt các nội dung nêu trên cần nghiêm túc chấn chỉnh, khẩn trương khắc phục và chịu trách nhiệm nếu để xảy ra tình trạng bố trí trường hợp F0 cách ly điều trị không phù hợp, làm ảnh hưởng đến hoạt động phòng, chống dịch COVID-19 của tỉnh.

Để triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, quyết liệt hơn nữa trong việc đánh giá, phân loại, quản lý người mắc COVID-19 ngay tại cơ sở; Sở Y tế hướng dẫn quản lý người mắc COVID-19 tại nhà theo Quyết định số 261/QĐ-BYT ngày 31/01/2022 của Bộ Y tế (sau đây gọi là Quyết định số 261/QĐ-BYT), cụ thể như sau:

1. Cơ sở quản lý người mắc COVID-19 tại nhà (cơ sở được phân công, chịu trách nhiệm quản lý F0 tại nhà): Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 các xã, phường, thị trấn; Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 các huyện, thị xã, thành phố; Trạm Y tế xã, phường, thị trấn; Trạm Y tế lưu động; Tổ Covid cộng đồng và các Tổ y tế được địa phương thành lập để tham gia công tác quản lý, chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại nhà... (được gọi chung là Cơ sở quản lý người mắc

COVID-19) thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, các nội dung được quy định tại Mục III của Quyết định số 261/QĐ-BYT.

2. Cơ sở quản lý người mắc COVID-19 triển khai nhiệm vụ theo hướng dẫn sau:

2.1. Khi tiếp nhận thông tin khai báo và chưa đủ chứng cứ để xác định là F0: Trạm y tế xã, phường, thị trấn hoặc Trạm y tế lưu động thực hiện lại xét nghiệm cho người bệnh bằng test nhanh kháng nguyên vì rút SARS-CoV-2 được Bộ Y tế cấp phép do nhân viên y tế trực tiếp thực hiện hoặc yêu cầu người bệnh thực hiện dưới sự giám sát của nhân viên y tế bằng hình thức trực tiếp hoặc gián tiếp qua các phương tiện từ xa để xác định là F0.

2.2. Thực hiện đánh giá theo Tiêu chí lâm sàng đối với người mắc COVID-19, bao gồm 3 tiêu chí sau:

a) Là người mắc COVID-19 (được khẳng định nhiễm SARS-CoV-2 bằng xét nghiệm realtime RT-PCR hoặc test nhanh kháng nguyên theo quy định hiện hành) không có triệu chứng lâm sàng; hoặc có triệu chứng lâm sàng ở mức độ nhẹ: như sốt, ho khan, đau họng, nghẹt mũi, mệt mỏi, đau đầu, đau mỏi cơ, tê lưỡi; tiêu chảy, chảy mũi, mất mùi, mất vị.

b) Không có các dấu hiệu của viêm phổi hoặc thiếu oxy; nhịp thở < 20 lần/phút; SpO₂ > 96% khi thở khí trời; không có thở bất thường như thở rên, rút lõm lồng ngực, phập phồng cánh mũi, thở khò khè, thở rít ở thì hít vào.

c) Không mắc bệnh nền, hoặc có bệnh nền nhưng đang được điều trị ổn định.

2.3. Thực hiện đánh giá người mắc COVID-19 về khả năng tự chăm sóc:

a) Có thể tự chăm sóc bản thân như ăn uống, tắm rửa, giặt quần áo, vệ sinh và có thể tự theo dõi tình trạng sức khỏe theo hướng dẫn của nhân viên y tế.

b) Có khả năng liên lạc với nhân viên y tế để được theo dõi, giám sát và khi có tình trạng cấp cứu: Có khả năng giao tiếp và sẵn có phương tiện liên lạc như điện thoại, máy tính...

c) Trường hợp người mắc COVID-19 không có khả năng tự chăm sóc, gia đình phải có người chăm sóc đáp ứng các tiêu chí của mục a, b ở trên.

2.4. Phối hợp với UBND cấp xã kiểm tra các điều kiện, tiêu chuẩn cách ly điều trị tại nhà/nơi lưu trú và hướng dẫn F0 cam kết thực hiện các quy định cách ly tại nhà được ban hành tại Công văn số 743/CV-BTTr-BCĐ ngày 06/12/2021 của Ban Thường trực Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh Gia Lai. Tiến hành lập danh sách quản lý người mắc COVID-19 tại nhà theo mẫu quy định tại Phụ lục số 01 của Quyết định số 261/QĐ-BYT và báo cáo theo quy định.

2.5. Triển khai hướng dẫn người mắc COVID-19 theo dõi sức khỏe tại nhà:

a) Hướng dẫn người mắc COVID-19 thực hiện tự theo dõi sức khỏe và điền thông tin vào Phiếu theo dõi sức khỏe người mắc COVID-19 tại nhà (Phiếu theo dõi theo mẫu quy định tại Phụ lục số 02 của Quyết định số 261/QĐ-BYT) 2 lần/ngày vào buổi sáng và buổi chiều hoặc khi có các dấu hiệu, triệu chứng cần chuyển viện

cấp cứu, điều trị phải thông báo ngay với Cơ sở quản lý người mắc COVID-19 tại nhà để được xử trí cấp cứu, xử trí và chuyển viện kịp thời.

b) Cấp tài liệu và hướng dẫn người mắc COVID-19 về nội dung theo dõi sức khỏe hàng ngày:

- Chỉ số: nhịp thở, mạch, nhiệt độ, SpO2 và huyết áp (nếu có thể).
- Các triệu chứng: mệt mỏi, ho, ho ra đờm, ớn lạnh/gai rét, viêm kết mạc (mắt đỏ), mất vị giác hoặc khứu giác, tiêu chảy (phân lỏng/đi ngoài); Ho ra máu, thở dốc hoặc khó thở, đau tức ngực kéo dài, lơ mơ, không tỉnh táo; Các triệu chứng khác như: Đau họng, nhức đầu, chóng mặt, chán ăn, buồn nôn và nôn, đau nhức cơ,...
- Dấu hiệu cần báo ngay với Cơ sở quản lý người mắc COVID-19 tại nhà để được xử trí cấp cứu, xử trí và chuyển viện kịp thời:
 - + Khó thở, thở hụt hơi, hoặc ở trẻ em có dấu hiệu thở bất thường: thở rên, rút lõm lồng ngực, phập phồng cánh mũi, khò khè, thở rít thì hít vào.
 - + Nhịp thở: Người lớn: nhịp thở ≥ 20 lần/phút; Trẻ từ 1 đến dưới 5 tuổi: Nhịp thở: ≥ 40 lần/phút; Trẻ từ 5 – dưới 12 tuổi: nhịp thở: ≥ 30 lần/phút (Lưu ý ở trẻ em: đếm đủ nhịp thở trong 1 phút khi trẻ nằm yên không khóc).
 - + $SpO_2 \leq 96\%$ (trường hợp phát hiện chỉ số SpO_2 bất thường cần đo lại lần 2 sau 30 giây đến 1 phút, khi đo yêu cầu giữ yên vị trí đo).
 - + Mạch nhanh > 120 nhịp/phút hoặc < 50 nhịp/phút.
 - + Huyết áp thấp: huyết áp tối đa < 90 mmHg, huyết áp tối thiểu < 60 mmHg (nếu có thể đo).
 - + Đau tức ngực thường xuyên, cảm giác bó thắt ngực, đau tăng khi hít sâu.
 - + Thay đổi ý thức: lú lẫn, ngủ rũ, lơ mơ, rất mệt/mệt lả, trẻ quấy khóc, li bì khó đánh thức, co giật.
 - + Tím môi, tím đầu móng tay, móng chân, da xanh, môi nhợt, lạnh đầu ngón tay, ngón chân.
 - + Không thể uống hoặc bú kém/giảm, ăn kém, nôn (ở trẻ em). Trẻ có biểu hiện hội chứng viêm đa hệ thống: sốt cao, đỏ mắt, môi đỏ, lưỡi dâu tây, ngón tay chân sưng phù nổi hồng ban...
 - + Mắc thêm bệnh cấp tính: sốt xuất huyết, tay chân miệng...
 - + Bất kỳ tình trạng bất ổn nào của người mắc COVID-19 mà thấy cần báo cơ sở y tế.

c) Hướng dẫn chế độ ăn uống, sinh hoạt:

Người mắc COVID-19 nên nghỉ ngơi, vận động thể lực nhẹ (phù hợp với tình trạng sức khỏe); tập thở ít nhất 15 phút mỗi ngày; Uống nước thường xuyên, không đợi đến khi khát mới uống nước; không bỏ bữa; tăng cường dinh dưỡng: ăn đầy đủ chất, ăn trái cây, uống nước hoa quả... và suy nghĩ tích cực, duy trì tâm lý thoải mái.

2.6. Triển khai khám bệnh và theo dõi sức khỏe người mắc COVID-19 hàng ngày:

a) Nhân viên y tế được phân công ghi chép, cập nhật thông tin về tình trạng sức khỏe người mắc COVID-19 hàng ngày vào Phiếu theo dõi sức khỏe người mắc COVID-19 (Phụ lục số 02 của Quyết định số 261/QĐ-BYT) hoặc phần mềm quản lý sức khỏe người mắc COVID-19.

b) Đánh giá và xử trí theo Hướng dẫn phân loại nguy cơ người nhiễm SARS-CoV-2 của Bộ Y tế.

c) Tiếp nhận các cuộc gọi điện thoại và tư vấn cho người mắc COVID-19, người chăm sóc.

d) Nhân viên của Cơ sở quản lý người mắc COVID-19 tại nhà có nhiệm vụ đến nhà người mắc COVID-19 để hỗ trợ trực tiếp trong các trường hợp:

- Người mắc COVID-19 có tình trạng cấp cứu cần xử trí ngay.
- Không nhận được báo cáo về tình trạng sức khỏe của người mắc COVID-19 và không liên lạc được với người mắc COVID-19 hoặc người chăm sóc.

2.7. Khám bệnh, kê đơn điều trị tại nhà

a) Điều trị triệu chứng: Kê đơn, cấp phát thuốc điều trị triệu chứng

- Đối với trường hợp sốt, đau đầu, đau người nhiều:

+ Đối với người lớn: $> 38,5^{\circ}\text{C}$ hoặc đau đầu, đau người nhiều: uống mỗi lần 1 viên thuốc hạ sốt như paracetamol 0,5 g, có thể lặp lại mỗi 4-6 h, ngày không quá 4 viên, uống oresol nếu ăn kém/giảm hoặc có thể dùng uống thay nước.

+ Đối với trẻ em: $> 38,5^{\circ}\text{C}$, uống thuốc hạ sốt như paracetamol liều 10-15 mg/kg/lần, có thể lặp lại mỗi 4-6 h, ngày không quá 4 lần.

Nếu sau khi dùng thuốc hạ sốt 2 lần không đỡ, yêu cầu người mắc COVID-19 thông báo ngay cho Cơ sở quản lý người mắc COVID-19 tại nhà để được xử trí.

- Ho: dùng thuốc giảm ho khi ho khan nhiều.

b) Kê đơn, cấp phát thuốc điều trị ngoại trú: thực hiện theo Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19 do Bộ Y tế ban hành.

c) Khám, chữa bệnh tại nhà bởi Trạm y tế lưu động hoặc Đội y tế lưu động: Căn cứ vào số ca mắc và khu vực có ca mắc trên địa bàn xã, phường, thị trấn để thành lập các Trạm y tế lưu động hoặc Đội y tế lưu động sẵn sàng hỗ trợ cấp cứu cho người bệnh tại nhà.

d) Danh mục thuốc điều trị ngoại trú cho người mắc COVID-19 tại nhà trong Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Quyết định số 261/QĐ-BYT.

2.8. Phát hiện và xử trí diễn biến bất thường liên quan bệnh nền

a) Sau khi thăm khám, đánh giá về bệnh nền, nếu phát hiện diễn biến bất thường liên quan bệnh nền cần tư vấn người bệnh để chuyển đến quản lý theo dõi tại cơ sở y tế theo phân tầng điều trị và có liên hệ, báo trước với đơn vị chuyển đến.

b) Hội chẩn chuyên gia y tế tuyến trên, “tầng” trên cho những trường hợp có bệnh nền khó, phức tạp chưa có điều kiện vận chuyển ngay đến cơ sở y tế.

c) Hướng dẫn người chăm sóc, người mắc COVID-19 về việc chuyển người bệnh đến các cơ sở y tế khi có các tình trạng cấp cứu đối với các bệnh lý khác như nguy cơ tai biến sản khoa, chấn thương, đột quỵ... đồng thời thông báo cho các cơ sở y tế nơi tiếp nhận các bệnh nhân này về tình trạng bệnh, nhiễm COVID-19 của người bệnh để có phương án phân luồng, tiếp nhận vào giường bệnh theo phân tầng điều trị phù hợp.

3. Tiêu chuẩn kết thúc cách ly, chăm sóc, điều trị tại nhà:

a) Đối với người mắc COVID-19 không triệu chứng hoặc triệu chứng nhẹ đủ điều kiện cách ly, điều trị tại nhà theo quy định sẽ được dỡ bỏ cách ly, chăm sóc, điều trị tại nhà khi:

- Thời gian cách ly, điều trị đủ 7 ngày và hết triệu chứng ít nhất 3 ngày trước khi kết thúc cách ly và kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên âm tính với vi rút SARS-CoV-2 do nhân viên Y tế thực hiện hoặc người F0 tự thực hiện dưới sự giám sát của nhân viên Y tế bằng ít nhất một trong các hình thức trực tiếp hoặc gián tiếp qua các phương tiện từ xa.

- Trong trường hợp sau 7 ngày kết quả xét nghiệm còn dương tính thì tiếp tục cách ly đến đủ 10 ngày đối với người đã tiêm đủ liều vắc xin theo quy định; và đến đủ 14 ngày đối với người chưa tiêm đủ liều vắc xin theo quy định.

*** Trạm Y tế nơi quản lý F0 chịu trách nhiệm xác nhận khỏi bệnh cho người mắc COVID-19 (theo mẫu đính kèm)**

b) Làm xét nghiệm hoặc hướng dẫn tự xét nghiệm tại nhà cho người chăm sóc hoặc người ở cùng nhà với người mắc COVID-19 (xét nghiệm realtime RT-PCR hoặc test nhanh kháng nguyên) khi có triệu chứng nghi mắc COVID-19.

4. Xử trí cấp cứu, chuyển viện

a) Cơ sở quản lý người mắc COVID-19 tại nhà hướng dẫn người mắc COVID-19 khi có các dấu hiệu, triệu chứng cấp cứu cần liên hệ ngay với Cơ sở quản lý người mắc COVID-19 tại nhà hoặc Trung tâm Y tế địa phương để vận chuyển cấp cứu và được hỗ trợ xử trí cấp cứu, chuyển viện kịp thời.

b) Trong thời gian chờ đợi chuyển tuyến, Cơ sở quản lý người mắc COVID-19 hướng dẫn, xử trí cấp cứu cho người bệnh.

5. Các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt công tác chỉ đạo, điều hành, công tác phối hợp sau:

5.1. Thủ trưởng các đơn vị khẩn trương chỉ đạo các khoa, phòng và các Tổ, bộ phận liên quan, đơn vị trực thuộc nghiên cứu và thực hiện nghiêm túc các nội dung “Hướng dẫn quản lý người mắc COVID-19 tại nhà” ban hành kèm theo Quyết định 261/QĐ-BYT, ngày 31/01/2022 của Bộ Y tế, Quyết định số 250/QĐ-BYT ngày 28/01/2022 của Bộ Y tế về “Hướng dẫn chẩn đoán, và điều trị COVID-19 phiên bản lần thứ 8” và các nội dung chỉ đạo, hướng dẫn của văn bản này; Các nội dung không có trong văn bản này thì thực hiện theo các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn hiện hành.

5.2. Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố

- Tham mưu cho lãnh đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố, Ban Chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố ban hành các quy định, quy trình, phân công các lực lượng trong việc tổ chức quản lý, theo dõi, điều trị F0 tại nhà/nơi cư trú.

- Chịu trách nhiệm toàn diện trong việc đánh giá phân loại nguy cơ và định hướng xử trí cách ly điều trị đúng theo quy định, tổ chức theo dõi diễn biến của các F0 điều trị tại nhà/nơi cư trú.

- Tuyệt đối không để xảy ra tình trạng F0 thuộc diện cách ly điều trị tại nhà nhưng không được bố trí cách ly điều trị tại nhà; Tờ trình đề nghị cách ly điều trị F0 tại Cơ sở thu dung điều trị COVID-19 cần phải ghi rõ lý do cụ thể đối với từng trường hợp và chịu trách nhiệm trước Sở Y tế, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh nếu việc đánh giá, phân loại và đề xuất bố trí nơi cách ly y tế không đúng quy định, ảnh hưởng đến hoạt động, kinh phí phòng chống dịch COVID-19 của tỉnh cũng như của địa phương.

- Không để bất kỳ F0 điều trị tại nhà/nơi cư trú nào không được quản lý, theo dõi, tư vấn hàng ngày. Ghi chép đầy đủ ngày 2 lần/ngày vào buổi sáng và buổi chiều vào phần mềm quản lý hoặc phiếu “Theo dõi sức khỏe người mắc COVID-19 tại nhà” tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Quyết định 261/QĐ-BYT, ngày 31/01/2022.

- Căn cứ triệu chứng lâm sàng của từng F0 cụ thể để chỉ định cấp phát thuốc điều trị phù hợp, tránh thất thoát, lãng phí. Trường hợp khi nhận được thông tin phản ánh của trường hợp F0 điều trị tại nhà/nơi cư trú có diễn biến bất thường phải khẩn trương, kịp thời cử lực lượng y tế đến thăm khám trực tiếp tại nhà và chỉ định xử trí phù hợp (kê đơn thuốc điều trị ngoại trú theo quy định của Bộ Y tế hoặc chuyển tuyến kịp thời).

- Triển khai mở rộng sử dụng thuốc kháng vi rút điều trị COVID-19 cho F0 được quản lý, điều trị tại nhà/nơi cư trú. Đảm bảo các F0 có đủ điều kiện phải được sử dụng thuốc kịp thời, hiệu quả và đúng chỉ định theo quy định của Bộ Y tế.

- Phối hợp chặt chẽ với các Cơ sở y tế trong việc hội chẩn, hỗ trợ cấp cứu, vận chuyển các trường hợp F0 diễn biến nặng. Không để bất kỳ F0 nào điều trị tại nhà/nơi cư trú có dấu hiệu chuyển nặng mà không được phát hiện kịp thời để khẩn trương chuyển lên cơ sở y tế đúng theo phân tầng điều trị.

- Củng cố, thành lập các Tổ cấp cứu thường trực 24/7 để sẵn sàng hỗ trợ cấp cứu, vận chuyển các trường hợp F0 theo quy định.

- Theo đề nghị của người lao động là F0 sau khi hoàn thành cách ly, điều trị tại nhà/nơi lưu trú để cấp giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội cho người lao động (theo quy định tại Điều 24, Điều 25 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014).

5.3. Bệnh viện đa khoa tỉnh, Bệnh viện Nhi

- Phối hợp chặt chẽ với các Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố trong việc hội chẩn theo chuyên môn, “tầng trên” hỗ trợ “tầng dưới”, hỗ trợ tiếp nhận theo phân tầng điều trị từ cơ sở chuyển lên.

- Củng cố, thành lập các Tổ cấp cứu thường trực 24/7, cung cấp số điện thoại để sẵn sàng hỗ trợ cấp cứu, vận chuyển các trường hợp F0 khi có yêu cầu hỗ trợ từ các Trung tâm Y tế.

Nhận được Công văn này, đề nghị lãnh đạo các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên (để thực hiện);
- Bộ Y tế (để báo cáo);
- UBND tỉnh Gia Lai (để báo cáo);
- BCĐ PCD COVID-19 tỉnh (để báo cáo);
- UBND, BCĐ PCD COVID-19 các huyện, thị xã, thành phố (phối hợp);
- Lãnh đạo Sở Y tế (để theo dõi);
- Lưu: VT, NVY.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Đình Tuấn

**MẪU GIẤY XÁC NHẬN KHỎI BỆNH SAU THỜI GIAN CÁCH LY Y TẾ,
CHĂM SÓC, ĐIỀU TRỊ COVID-19 TẠI NHÀ/NƠI LƯU TRÚ**

*(Kèm theo công văn số /SYT-NVY ngày /02/2022 của Sở Y tế tỉnh Gia
Lai)*

TTYT
TRẠM Y TẾ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /GXN-....., ngày tháng năm

GIẤY XÁC NHẬN
Khỏi bệnh COVID-19 sau thời gian cách ly y tế, chăm sóc, điều trị
COVID-19 tại nhà/nơi lưu trú

TRƯỞNG TRẠM Y TẾ -XÁC NHẬN

Họ và tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:/...../..... Quốc tịch:

Địa chỉ thường trú:

Là trường hợp thuộc diện cách ly, chăm sóc, điều trị COVID-19 tại nhà/nơi lưu trú, tại địa chỉ.....

Thời gian: Từ ngày/...../..... đến ngày/...../.....

Được xét nghiệm lần cuối bằng phương pháp vào ngày/...../..... có kết quả với SARS-CoV-2 do xét nghiệm và trả kết quả.

Sau khi nhân viên y tế khám, kiểm tra chưa ghi nhận các triệu chứng, dấu hiệu bất thường liên quan về sức khỏe sau thời gian cách ly y tế, chăm sóc, điều trị COVID-19 tại nhà/nơi lưu trú.

Nay xác nhận cho ông/bà đã được điều trị khỏi bệnh COVID-19./.

TRƯỞNG TRẠM Y TẾ
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)